

Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ

Nam Đàn, ngày 16 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2017/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2); sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm TM, xã NC, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Xóm TM, xã NC, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2) và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2) và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn TQ, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2007 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2) có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2) chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn theo biên lai thu số 0003647 ngày 22 tháng 12 năm 2017. Chị Hoàng Thị N1 (tên gọi khác Hoàng Thị N2) đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- UBND xã NC, huyện ND, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại

